

Số: /TC-STP

Lai Châu, ngày tháng 12 năm 2025

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành trong tháng 11 năm 2025

Thực hiện quy định tại điểm c khoản 3 phần IV Điều 1 Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”, Sở Tư pháp ra Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành trong tháng 11 năm 2025, như sau:

A. DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT ĐƯỢC BAN HÀNH

Trong tháng 11 năm 2025, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu đã ban hành 12 văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

I. Nghị Quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Nghị quyết số 79/2025/NQ-HĐND ngày 04/11/2025 Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Nghị quyết số 83/2025/NQ-HĐND ngày 04/11/2025 Quy định một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

3. Nghị quyết số 86/2025/NQ-HĐND ngày 04/11/2025 Bãi bỏ Nghị quyết số 40/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

4. Nghị quyết số 87/2025/NQ-HĐND ngày 04/11/2025 Bãi bỏ Nghị quyết số 43/2024/NQ-HĐND ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; mua sắm hàng hoá, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu.

II. Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Quyết định số 82/2025/QĐ-UBND ngày 03/11/2025 Quy định trình tự, thủ tục thẩm định, công nhận kết quả thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

2. Quyết định số 83/2025/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2021

của UBND tỉnh Lai Châu phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định số 84/2025/QĐ-UBND ngày 06/11/2025 Quy định phân cấp quản lý công trình thủy lợi và giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, phê duyệt kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

4. Quyết định số 85/2025/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 Quy định thẩm quyền và phân cấp thẩm quyền xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân và tỷ lệ (mức) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu.

5. Quyết định số 86/2025/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 Ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

6. Quyết định số 87/2025/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

7. Quyết định số 88/2025/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan tài chính, cơ quan xây dựng, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã, cơ quan thuế và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

8. Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 Phân cấp tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào viên chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

B. HIỆU LỰC THI HÀNH, SỰ CẦN THIẾT, MỤC ĐÍCH BAN HÀNH VÀ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT ĐƯỢC BAN HÀNH

Trên cơ sở thông tin do các Sở, ngành cung cấp, Sở Tư pháp thông tin về hiệu lực thi hành, sự cần thiết, mục đích ban hành và nội dung chủ yếu của 12 văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành trong tháng 11 năm 2025 như sau:

1. Nghị quyết số 79/2025/NQ-HĐND ngày 04/11/2025 Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

1.1 Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 79/2025/NQ-HĐND ngày 04/11/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực từ năm ngân sách 2026.

Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025 và Nghị quyết số 43/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

1.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Tại khoản 3, Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 (có hiệu lực thi hành từ năm ngân sách 2026) quy định: “3. *Ngân sách địa phương được phân cấp nguồn thu bảo đảm chủ động thực hiện những nhiệm vụ chi được giao. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã phù hợp với phân cấp quản lý kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và khả năng quản lý của mỗi cấp trên địa bàn*”.

Tại điểm d, đ khoản 9, Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 (nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh) quy định: “d) *Quyết định việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã theo quy định tại khoản 3 Điều 9 và Điều 41 của Luật này; đ) Quyết định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã đối với phần ngân sách địa phương được hưởng từ các khoản thu quy định tại khoản 2 Điều 38 của Luật này và các khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã*”.

Tại Điều 41 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 quy định: “*Căn cứ vào nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương quy định tại Điều 38 và Điều 39 của Luật này, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định phân cấp cụ thể nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu và nhiệm vụ chi giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã phù hợp với phân cấp nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh đối với từng lĩnh vực và đặc điểm kinh tế, địa lý, dân cư, khả năng quản lý của từng địa phương*”.

Tại khoản 4, Điều 44 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 quy định: “*Điều 44. Căn cứ lập dự toán ngân sách nhà nước hàng năm: 4. Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia đối với các khoản thu phân chia và mức bổ sung cân đối ngân sách của ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới*”.

Hiện nay phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi trên địa bàn tỉnh Lai Châu

đang thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Số 56/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021; số 43/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025. Tuy nhiên, Nghị quyết trên được áp dụng trong thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025. Để đảm bảo công tác lập dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, tổ chức thực hiện thu NSNN, chi NSDP trên địa bàn tỉnh Lai Châu từ năm ngân sách 2026, việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

b) Mục đích ban hành

Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và đồng bộ, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng dự toán NSNN, thực hiện dự toán NSNN đối với cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh.

1.3. Nội dung chủ yếu

Nghị Quyết số 79/2025/NQ-HĐND gồm 4 Chương 14 Điều;

Chương I. Quy định chung

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Nguyên tắc phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi

Chương II. Phân cấp nguồn thu và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách ở địa phương

Mục 1. Phân cấp nguồn thu ngân sách

Điều 3. Các khoản thu ngân sách cấp tỉnh hưởng 100%

Điều 4. Các khoản thu ngân sách xã, phường (*gọi chung là cấp xã*) hưởng 100%

Điều 5. Các khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã

Mục 2. Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã

Điều 6. Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã trên địa bàn tỉnh theo Phụ lục kèm theo Nghị quyết này.

Chương III. Phân cấp nhiệm vụ chi ngân sách

Mục 1. Nhiệm vụ chi ngân sách cấp tỉnh

Điều 7. Chi đầu tư phát triển

Điều 8. Chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh trong các lĩnh vực

Điều 9. Các khoản chi khác của ngân sách cấp tỉnh

Mục 2. Nhiệm vụ chi ngân sách cấp xã

Điều 10. Chi đầu tư phát triển

Điều 11. Chi thường xuyên trong các lĩnh vực

Điều 12. Các khoản chi khác của ngân sách cấp xã

Chương IV. Điều khoản thi hành

Điều 13. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Điều 14. Điều khoản thi hành

2. Nghị quyết số 83/2025/NQ-HĐND ngày 04/11/2025 Quy định một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2.1 Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 83/2025/NQ-HĐND ngày 04/11/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực từ ngày 15/11/2025.

2.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Thực hiện Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu đã ban hành các Quyết định: số 06/2021/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2021 quy định cụ thể một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh và số 17/2024/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 theo đúng thẩm quyền.

Tuy nhiên, Ngày 31 tháng 12 năm 2024, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 94/2024/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017, tại Điều 1 Thông tư số 94/2024/TT-BTC sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 5 Thông tư số 02/2017/TT-BTC: “2. Thông tư này hướng dẫn cụ thể thêm một số mức chi (theo Phụ lục 01 đính kèm). Mức chi quy định tại Phụ lục 01 kèm theo Thông tư này là mức chi tối đa, căn cứ vào tình hình thực tế, khả năng của ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức chi cụ thể để thực hiện tại địa phương.”

Theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 94/2024/TT-BTC quy định “Đối với nội dung chi và mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường tại địa phương đã được quyết định hoặc phê duyệt theo quy định pháp luật trước ngày Thông tư này có hiệu lực

thi hành được tiếp tục thực hiện theo quy định cho đến khi Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có quyết nghị về nội dung và mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường tại địa phương, nhưng tối đa không quá niên độ ngân sách nhà nước năm 2025 và bảo đảm phù hợp quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định tại Thông tư này”.

Mặt khác các căn cứ pháp lý đã được thay thế, chỉnh sửa, bổ sung: Quốc hội đã ban hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 thay thế Luật số 77/2015/QH13; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 thay thế Luật số 80/2015/QH13; Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 thay thế Luật số 76/2015/QH13; Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 thay thế Luật số 55/2014/QH13. Chính phủ ban hành Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 94/2024/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 về hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường. Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Từ 01/7/2025 kết thúc hoạt động của chính quyền địa phương cấp huyện, thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp. Do đó, các quy định về nội dung và mức chi cho cấp huyện không còn phù hợp với thực tiễn hiện nay.

Do đó, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

b) Mục đích ban hành

Đảm bảo thống nhất nội dung và mức chi để thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; đảm bảo tính hợp lý, tính khả thi, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thi hành và áp dụng, phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng cân đối ngân sách hàng năm.

2.3. Nội dung chủ yếu

Nghị Quyết số 83/2025/NQ-HĐND gồm 4 Điều;

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Điều 4. Điều khoản thi hành

3. Nghị quyết số 86/2025/NQ-HĐND ngày 04/11/2025 Bãi bỏ Nghị quyết số 40/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

3.1 Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 86/2025/NQ-HĐND ngày 04/11/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

Nghị quyết này bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 40/2022/NQ-HĐND, ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

3.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Thực hiện Pháp lệnh Dân số số 06/2003/PL-UBTVQH11 được sửa đổi bổ sung bởi Pháp lệnh số 08/2008/PL-UBTVQH12 và các quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 40/2022/NQ-HĐND ngày 20/9/2022 quy định chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Theo đó toàn bộ các nội dung quy định về khen thưởng, hỗ trợ của Nghị quyết đều gắn liền với điều kiện “không sinh con thứ ba trở lên hoặc không sinh con vi phạm chính sách dân số”.

Tuy nhiên, ngày 03/6/2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Pháp lệnh số 07/2025/UBTVQH15 đã bãi bỏ quy định về quyền và nghĩa vụ của mỗi cặp vợ chồng, cá nhân trong việc thực hiện kế hoạch hoá gia đình “Sinh một hoặc hai con, trừ trường hợp đặc biệt do Chính phủ quy định” tại Pháp lệnh Dân số số 06/2003/UBTVQH11 được sửa đổi, bổ sung bởi pháp lệnh số 08/2008/PL-UBTVQH12. Đồng thời quy định mới cho phép mỗi cặp vợ chồng, cá nhân được “Quyết định về thời gian sinh con, số con và khoảng cách giữa các lần sinh phù hợp với lứa tuổi, tình trạng sức khỏe, điều kiện học tập, lao động, công tác, thu nhập và nuôi dạy con của cặp vợ chồng, cá nhân trên cơ sở bình đẳng”.

Theo đó, các quy định về điều kiện khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Lai Châu tại Nghị quyết số 40/2022/NQ-HĐND đã không còn phù hợp với các văn bản của Đảng và pháp luật hiện hành của Nhà nước về công tác dân số.

Do đó, để đảm bảo tính khả thi, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 40/2022/NQ-HĐND ngày 20/9/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Lai Châu là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

b) Mục đích ban hành

Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, tránh mâu thuẫn giữa các quy định của địa phương với chủ trương, chính sách mới của Đảng và pháp luật của Nhà nước; đồng thời hướng tới mục tiêu chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển.

3.3. Nội dung chủ yếu

Nghị Quyết số 86/2025/NQ-HĐND gồm 4 Điều;

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 40/2022/NQ-HĐND, ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Điều khoản thi hành

4. Nghị quyết số 87/2025/NQ-HĐND ngày 04/11/2025 Bãi bỏ Nghị quyết số 43/2024/NQ-HĐND ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; mua sắm hàng hoá, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu.

4.1 Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 87/2025/NQ-HĐND ngày 04/11/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực từ ngày 01/12/2025.

Nghị quyết này bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 43/2024/NQ-HĐND ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; mua sắm hàng hoá, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu.

4.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Hiện nay, các căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết số 43/2024/NQ-HĐND ngày 30/9/2024 của HĐND tỉnh quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; mua sắm hàng hoá, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu đã được bãi bỏ hoặc sửa đổi như sau:

- Luật Khoa học và công nghệ số 29/2013/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 28/2018/QH14 và Luật số 07/2022/QH15 hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/10/2025 do đã được thay thế bởi Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 27/6/2025.

- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15; theo đó tại điểm d khoản 2 Điều 1 Luật số 90/2025/QH15, “*bổ sung khoản 8 và khoản 9 vào sau khoản 7 như sau:*

8. *Đối với phần kinh phí khoán chi của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng toàn bộ hoặc một phần ngân sách nhà nước, tổ chức, cá nhân chủ trì được tự quyết định việc lựa chọn nhà thầu cung cấp hàng hoá, dịch vụ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.*

9. *Đối với việc mua sắm hàng hoá, dịch vụ để thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp thông qua mua trực tiếp từ hộ gia đình, cá nhân thì tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực hiện mua gom trực tiếp hàng hoá, dịch vụ từ hộ gia đình, cá nhân.”*

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15; theo đó tại khoản 14 Điều 8 Luật số 90/2025/QH15 quy định “*14. Bãi bỏ khoản 2 Điều 17 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công*”: Căn cứ quy định của Luật này, phân cấp của Chính phủ, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương”.

- Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ đã được bãi bỏ bởi Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

- Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công quy định Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định đối với tài sản công của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

- Nghị định 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hoá, dịch vụ; sửa chữa cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác, tại khoản 3 Điều 1 của Nghị định đã được Hội đồng nhân dân cụ thể hoá tại địa phương bằng Nghị quyết số 45/2025/NQ-HĐND ngày 23/7/2025 quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

Do vậy, để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và kịp thời thực hiện nhiệm vụ được giao, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 43/2024/NQ-HĐND ngày 30/9/2024 của HĐND tỉnh quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; mua sắm hàng hoá, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

b) Mục đích ban hành

Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, tránh mâu thuẫn giữa các quy định của địa phương với chủ trương, chính sách mới của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

4.3. Nội dung chủ yếu

Nghị Quyết số 87/2025/NQ-HĐND gồm 2 Điều;

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 43/2024/NQ-HĐND ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; mua sắm hàng hoá, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Điều khoản thi hành

5. Quyết định số 82/2025/QĐ-UBND ngày 03/11/2025 Quy định trình tự, thủ tục thẩm định, công nhận kết quả thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

5.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 82/2025/QĐ-UBND ngày 03/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 03/11/2025.

5.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

- Ngày 17 tháng 11 năm 2024, Quốc hội ban hành Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15 (có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025) thay thế Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12;

- Ngày 12 tháng 6 năm 2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 136/2025/NĐ-CP (có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025) quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

- Ngày 02 tháng 7 năm 2025 Chính phủ ban hành Nghị định số 193/2025/NĐ-CP (có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025) quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản, theo đó:

+ Tại khoản 3 Điều 54 quy định thời hạn thẩm định, công nhận kết quả

thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh “3. Thời gian thẩm định, công nhận kết quả thăm dò khoáng sản tối đa là 60 ngày đối với khoáng sản nhóm I, nhóm II có quy mô phân tán, nhỏ lẻ; 45 ngày đối với khoáng sản nhóm III kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị công nhận kết quả thăm dò khoáng sản hợp lệ”.

+ Tại khoản 4 Điều 54 Nghị định số 193/2025/NĐ-CP quy định “4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết trình tự, thủ tục thẩm định, công nhận kết quả thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền”.

- Thủ tục hành chính về công nhận kết quả thăm dò khoáng sản là thủ tục phát sinh thường xuyên, do vậy việc ban hành “Quyết định quy định trình tự, thủ tục thẩm định, công nhận kết quả thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu” để có cơ sở pháp lý kịp thời giải quyết thủ tục hành chính về công nhận kết quả thăm dò khoáng sản trên địa bàn tỉnh đúng trình tự theo quy định của pháp luật, đảm bảo thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

- Theo quy định tại Điều 50 Nghị định số 193/2025/NĐ-CP đã quy định trình tự, thủ tục thẩm định, công nhận kết quả thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Bộ Nông nghiệp và Môi trường với thời gian thẩm định, công nhận kết quả thăm dò khoáng sản 120 ngày và trên cơ sở từ thực tiễn đã thẩm định, phê duyệt trữ lượng khoáng sản theo Luật Khoáng sản năm 2010, việc xây dựng quy định trình tự, thủ tục thẩm định, công nhận kết quả thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh với thời hạn tối đa là 60 ngày đối với khoáng sản nhóm I, nhóm II có quy mô phân tán, nhỏ lẻ; 45 ngày đối với khoáng sản nhóm III kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị công nhận kết quả thăm dò khoáng sản hợp lệ theo quy định tại khoản 3 Điều 54 Nghị định số 193/2025/NĐ-CP là cần thiết và đảm bảo theo quy định về thời gian, rút ngắn thời hạn giải quyết thủ tục hành chính.

b) Mục đích ban hành

Quy định trình tự, thủ tục thẩm định, công nhận kết quả thăm dò khoáng sản đảm bảo phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

5.3. Nội dung chủ yếu

Quyết định số 82/2025/QĐ-UBND gồm 3 Điều;

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Trình tự, thủ tục thẩm định, công nhận kết quả thăm dò khoáng sản

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

6. Quyết định số 83/2025/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 Sửa đổi, bổ sung

một số điều của Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2021 của UBND tỉnh Lai Châu phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

6.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 83/2025/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 15/11/2025.

Điều khoản chuyển tiếp

Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất các sản phẩm thực phẩm có công suất thiết kế nhỏ hơn các cơ sở quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương đã được Sở Công Thương cấp cho tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm, đang còn hiệu lực thì được tiếp tục sử dụng cho đến hết thời hạn ghi trong Giấy chứng nhận; trường hợp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đã được Sở Công Thương tiếp nhận trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì tiếp tục được giải quyết, cấp Giấy chứng nhận theo quy định.

6.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Thực hiện Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương; Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Theo đó, tại Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND, Ủy ban nhân dân tỉnh đã phân cấp một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương cho UBND các huyện, thành phố thực hiện.

Tuy nhiên, thực hiện Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Nghị quyết số 1670/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lai Châu năm 2025, đến ngày 01/7/2025, tỉnh Lai Châu không còn tổ chức đơn vị hành chính cấp huyện dẫn tới một số nội dung tại Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh đã không còn phù hợp với thực tiễn và quy định của cơ quan nhà nước cấp trên.

Do vậy, để bảo đảm quy định về phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Lai Châu phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn của tỉnh thì việc UBND tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh là cần thiết.

b) Mục đích ban hành

Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương cho UBND xã, phường để phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp (cấp tỉnh và cấp xã).

6.3. Nội dung chủ yếu

Quyết định số 83/2025/QĐ-UBND gồm 4 Điều;

Điều 1. Bổ sung khoản 5 Điều 3

Điều 2. Thay thế, bãi bỏ một số nội dung sau

Điều 3. Điều khoản thi hành

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

7. Quyết định số 84/2025/QĐ-UBND ngày 06/11/2025 Quy định phân cấp quản lý công trình thủy lợi và giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, phê duyệt kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

7.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 84/2025/QĐ-UBND ngày 06/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026.

7.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Hiện nay, việc phân cấp quản lý, khai thác và quy định bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh thực hiện theo Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 20/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tuy nhiên, hiện nhiều quy định làm căn cứ ban hành Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND đã được sửa đổi, bổ sung:

- Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, theo đó nhiệm vụ quản lý thủy lợi tại điểm b khoản 1 Điều 21 Luật Thủy lợi đã được điều chỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP.

- Quy định tại khoản 3 Điều 15 Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 5 Thông tư số 20/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết về

phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực thủy lợi; theo đó, nhiệm vụ quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh đối với một số công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện đã được chuyển sang Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Khoản 3 Điều 30 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi quy định “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, phê duyệt kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo quy định tại Nghị định này”.

Thực tiễn trên địa bàn tỉnh, khi triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 2238/UBND-KTN ngày 20/5/2025 về việc bàn giao, quản lý, xử lý tài sản công là tài sản kết cấu hạ tầng, tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, tài sản của dự án sử dụng vốn nhà nước khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính, theo đó: *“Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi hiện đang do cấp huyện quản lý: Đơn vị hành chính cấp xã (mới) có trách nhiệm tiếp nhận, kế thừa việc quản lý, sử dụng đối với các tài sản kết cấu hạ tầng nằm trên địa giới hành chính của đơn vị hành chính cấp xã (mới). Trường hợp tài sản nằm trên nhiều địa bàn đơn vị hành chính cấp xã (mới) thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc giao trách nhiệm tiếp nhận, kế thừa việc quản lý, sử dụng cho cơ quan cấp tỉnh hoặc đơn vị hành chính cấp xã (mới)”*.

Do vậy, để quản lý các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh bảo đảm quy định của pháp luật và phù hợp với thực tiễn của tỉnh trong triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định về phân cấp quản lý công trình thủy lợi và giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, phê duyệt kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh là rất cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

b) Mục đích ban hành

Xây dựng dự thảo Quyết định quy định về phân cấp quản lý công trình thủy lợi và giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, phê duyệt kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu nhằm làm rõ vai trò, chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền của từng cấp, từng đơn vị trong quản lý, khai thác, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, không để xảy ra tình trạng chồng chéo, phân rõ trách nhiệm giữa các cấp, các đơn vị có liên quan.

7.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 84/2025/QĐ-UBND gồm 3 Điều;

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý công trình thủy lợi và giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, phê duyệt kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Điều 3. Tổ chức thực hiện

* Quy định Phân cấp quản lý công trình thủy lợi và giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, phê duyệt kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu gồm 4 Chương 12 Điều.

Chương I. Quy định chung

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Chương II. Phân cấp quản lý công trình thủy lợi

Điều 3. Phân cấp quản lý công trình thủy lợi

Điều 4. Quản lý, khai thác công trình thủy lợi

Chương III. Giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, phê duyệt kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 5. Giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

Điều 6. Phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

Điều 7. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

Chương IV. Tổ chức thực hiện

Điều 8. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Điều 9. Sở Tài Chính

Điều 10. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Điều 11. Tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi

Điều 12. Tổ chức thực hiện

8. Quyết định số 85/2025/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 Quy định thẩm quyền và phân cấp thẩm quyền xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân và tỷ lệ (mức) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu.

8.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 85/2025/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 20/11/2025.

Quyết định này thay thế Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu quy định chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

8.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14; các văn bản hướng dẫn thi hành, như: Nghị định số 151/2017/NĐ-CP; Nghị định số 129/2017/NĐ-CP; Nghị định số 29/2018/NĐ-CP; Nghị định số 24/2024/NĐ-CP. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công và thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 25/5/2021 về quy định chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại các căn cứ ban hành Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND và Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế. Như: (1) Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15. (2) Nghị định số 151/2017/NĐ-CP được thay thế bởi Nghị định số 186/2025/NĐ-CP; Nghị định số 29/2018/NĐ-CP được thay thế bởi Nghị định số 77/2025/NĐ-CP; Nghị định số 129/2017/NĐ-CP được thay thế bởi Nghị định số 08/2025/NĐ-CP; Nghị định số 24/2024/NĐ-CP được thay thế bởi Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. Ngoài ra, theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, chính quyền địa phương không còn đơn vị hành chính cấp huyện.

Theo các quy định được sửa đổi, bổ sung đã điều chỉnh thẩm quyền quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản từ Hội đồng nhân dân tỉnh sang Ủy ban nhân dân tỉnh và chỉ quy định mức khoán chi phí quản lý, xử lý đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu, không áp dụng cho tất cả các loại tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; một số nội dung phân cấp cho cấp huyện không còn phù hợp.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 75/2025/NQ-HĐND về bãi bỏ Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND ngày 20/8/2024 quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công và thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu. Do vậy, để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ

thống pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương sau khi sắp xếp tổ chức, bộ máy, đồng thời đảm bảo cho việc vận hành bộ máy chính quyền 02 cấp được thông suốt, hiệu quả; việc UBND tỉnh ban hành Quyết định Quy định thẩm quyền và phân cấp thẩm quyền xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân và tỷ lệ (mức) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu là cần thiết, phù hợp quy định của pháp luật.

b) Mục đích ban hành

Hoàn thiện cơ chế, chính sách, phân định rõ thẩm quyền giữa các cấp chính quyền địa phương tại tỉnh Lai Châu, làm cơ sở pháp lý trong việc xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

8.3. Nội dung chủ yếu

Quyết định số 85/2025/QĐ-UBND gồm 8 Điều;

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Thẩm quyền và phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu do người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của địa phương ra quyết định tịch thu

Điều 4. Thẩm quyền và phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu và đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền

Điều 5. Thẩm quyền và phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương (trừ trường hợp không phải làm thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản quy định tại khoản 9 Điều 4 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP)

Điều 6. Thẩm quyền và phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương

Điều 7. Tỷ lệ (mức) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên số tiền thu được từ xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

9. Quyết định số 86/2025/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 Ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

9.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 86/2025/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 25/11/2025.

Quyết định này thay thế các Quyết định:

- Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 16/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 25/2019/UBND ngày 16/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Quyết định số 19/2023/QĐ-UBND ngày 08/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 16/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

9.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND về ban hành Quy định về phân cấp quản lý công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu; trong đó đã đẩy mạnh phân cấp về tuyển dụng viên chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng II trở xuống cho các cơ quan, đơn vị, địa phương; phân cấp quản lý công chức, viên chức cho UBND các huyện, thành phố...

Thực hiện tổ chức mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, theo đó UBND các huyện, thành phố và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND các huyện, thành phố kết thúc hoạt động, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã, phường, chính quyền địa phương cấp xã mới đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025, các nội dung phân cấp thẩm quyền cho UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp huyện tại Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 20/6/2024 của UBND tỉnh hiện nay không còn phù hợp. Ngày 21/8/2025, Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các Quyết định số 2234/QĐ-UBND về việc ủy quyền thực hiện một số nội dung về công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức và xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo (*thời hạn ủy quyền đến hết ngày 31/12/2025*); Quyết định số 69/2025/QĐ-UBND ngày 19/9/2025 về việc bãi bỏ một phần Quyết định

số 21/2024/QĐ-UBND ngày 20/6/2024 của UBND tỉnh quy định về phân cấp quản lý công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Lai Châu.

Tuy nhiên, các quyết định trên chưa phân cấp, ủy quyền cho Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện việc tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào viên chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Hiện nay, nhiều viên chức trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp xã đã đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; đồng thời, để đảm bảo kịp thời bổ sung số biên chế viên chức còn thiếu theo yêu cầu vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp xã, việc ban hành Quyết định phân cấp tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào viên chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu là cần thiết, đảm bảo quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

b) Mục đích ban hành

Đảm bảo đồng bộ, thống nhất với các quy định của pháp luật hiện hành và các quy định về phân cấp quản lý viên chức của Trung ương, của tỉnh.

Kịp thời kiện toàn, sắp xếp, xây dựng đội ngũ viên chức có năng lực, đảm bảo theo yêu cầu vị trí việc làm đã được phê duyệt; đồng thời kịp thời bổ sung số biên chế viên chức còn thiếu trong phạm vi số lượng biên chế được cấp có thẩm quyền giao, đặc biệt trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục, bảo đảm đúng tiêu chuẩn, vị trí việc làm, phù hợp với nhu cầu của địa phương, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và phù hợp với hệ thống văn bản quy định về viên chức.

9.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 86/2025/QĐ-UBND gồm 2 Điều;

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Điều khoản thi hành

* Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên đại bàn tỉnh Lai Châu gồm 3 Chương 17 Điều;

Chương I. Những quy định chung

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng

Điều 4. Nguyên tắc thực hiện

Điều 5. Điều kiện cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo

Điều 6. Hình thức, nội dung, chương trình, tài liệu bồi dưỡng; yêu cầu tham gia các chương trình bồi dưỡng; yêu cầu, điều kiện bồi dưỡng ở nước ngoài

Điều 7. Thẩm quyền cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng

Điều 8. Quyền lợi, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng

Điều 9. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng

Điều 10. Đền bù chi phí đào tạo

Chương II. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

Điều 11. Trách nhiệm quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Điều 14. Trách nhiệm của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng

Điều 15. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; các cơ quan Đảng, đoàn thể; đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã (Đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức); cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức bồi dưỡng

Chương III. Tổ chức thực hiện

Điều 16. Điều khoản chuyển tiếp

Điều 17. Tổ chức thực hiện

10. Quyết định số 87/2025/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

10.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 87/2025/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 01/12/2025.

Quyết định này thay thế Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; Quyết định số 22/2019 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 15/2014/QĐ- UBND ngày 02/7/2014 của UBND tỉnh Lai Châu.

10.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 16 Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg ngày 25/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 02/7/2014 ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Ngày 29/8/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 110/2018/NĐ-CP Quy định về quản lý và tổ chức lễ hội, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 02/7/2014 quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại một số nội dung của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND; Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu sửa đổi, bổ sung một số Điều của quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 02/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tiễn tại địa phương (ví dụ như: khoản 5 Điều 5; điểm c, đ khoản 2 Điều 9; Điều 10; khoản 3 Điều 11 của Quy định có nội dung viển vông dẫn đến thực hiện theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn ban hành kèm theo Thông tư số 39/2010/TT-BTNMT ngày 16 tháng 12 năm 2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26/5/2009 của Bộ Y tế hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng và hỏa táng; Nghị định số 35/2008/NĐ-CP ngày 25/3/2008 của Chính phủ quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang), các văn bản này đã được thay thế bởi các văn bản tương ứng của cơ quan có thẩm quyền. Do đó, để việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Lai Châu được đồng bộ, thống nhất với các quy định của pháp luật hiện hành và để phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh và cấp xã) hiện nay thì việc ban hành Quyết định quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Lai Châu để thay thế Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND là cần thiết và phù hợp.

b) Mục đích ban hành

- Kịp thời cập nhật tên gọi, làm rõ thẩm quyền, trách nhiệm và cụ thể hoá các văn bản quy định mới có liên quan về việc cưới, việc tang góp phần xây dựng hành lang pháp lý, tạo điều kiện thuận lợi trong việc thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh, góp phần tuyên truyền, vận động Nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh từng bước đẩy lùi, xoá bỏ hủ tục lạc hậu, xây dựng đời sống văn hoá văn minh, tiến bộ, đậm đà bản sắc dân tộc.

- Thay thế Quyết định Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định

số 15/2014/QĐ-UBND ngày 02/7/2014 (đã được sửa đổi, bổ sung một số Điều theo Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 của UBND tỉnh Lai Châu).

10.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 87/2025/QĐ-UBND gồm 3 Điều;

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

* Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Lai Châu gồm 3 Chương 13 Điều;

Chương I. Quy định chung

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Những nguyên tắc trong tổ chức việc cưới, việc tang

Chương II. Những quy định cụ thể

Mục 1. Nếp sống văn minh trong việc cưới

Điều 3. Về đăng ký kết hôn

Điều 4. Trao giấy chứng nhận kết hôn

Điều 5. Tổ chức việc cưới

Điều 6. Khuyến khích thực hiện các hoạt động sau trong tổ chức lễ cưới

Mục 2. Nếp sống văn minh trong việc tang

Điều 7. Trách nhiệm tổ chức lễ tang

Điều 8. Tổ chức lễ tang

Điều 9. Lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước

Điều 10. Khuyến khích các hoạt động sau trong tổ chức việc tang

Điều 11. Việc xây cất mộ

Chương III. Tổ chức thực hiện

Điều 12. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Điều 13. Khen thưởng và xử lý vi phạm

11. Quyết định số 88/2025/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan tài chính, cơ quan xây dựng, cơ quan có chức năng

quản lý đất đai cấp xã, cơ quan thuế và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

11.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 88/2025/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 01/12/2025.

Quyết định này thay thế Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 16/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Quy chế phối hợp giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường với Ủy ban nhân dân cấp xã; Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; cơ quan tài chính, cơ quan thuế và các cơ quan đơn vị khác có liên quan trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng đăng ký đất đai.

11.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Cơ sở chính trị pháp lý

Quy chế phối hợp giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường với Ủy ban nhân dân cấp xã; Phòng Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện; cơ quan tài chính, cơ quan thuế và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng đăng ký đất đai đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 16/8/2019 đảm bảo theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 và các Nghị định hướng dẫn thi hành. Tuy nhiên đến nay, Luật Đất đai năm 2024 đã có hiệu lực thi hành từ ngày 01/8/2024 theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024 (Luật Đất đai năm 2013 hết hiệu lực kể từ ngày Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành) và Chính phủ đã ban hành Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/8/2024.

Theo đó, khoản 6 Điều 13 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP, có quy định: “6. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan tài chính, cơ quan thuế và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan...”.

Ngày 14/3/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng đã dự thảo quyết định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 187/TTr-SNNMT, đến ngày 25/3/2025 Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh tại Tờ

trình số 1264/TTr-UBND; tuy nhiên theo Đề án sắp xếp tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025 và Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai, nhiều nội dung quy định tại Nghị định số 101/2024/NĐ-CP, Nghị định số 102/2024/NĐ-CP đã được thay thế hoặc bãi bỏ và nội dung tại điểm a, khoản 4, Điều 7, Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ đã thay thế cụm từ “cấp huyện” bằng cụm từ “cấp xã” tại khoản 6 Điều 13, Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ. Do vậy, để kịp thời tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo quy định, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã rà soát, xây dựng lại “*Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan tài chính, cơ quan xây dựng, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã, cơ quan thuế và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Lai Châu*”.

Cơ sở thực tiễn

Hiện nay Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị Quyết số 1670/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lai Châu, Chính phủ ban hành Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Đề án sắp xếp tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025. Do vậy, để kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế theo quy định, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã rà soát, chỉnh sửa dự thảo Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan tài chính, cơ quan xây dựng, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã, cơ quan thuế và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Lai Châu đảm bảo theo nguyên tắc thống nhất, đồng bộ theo quy định của Luật Đất đai năm 2024, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ.

b) Mục đích ban hành

Xây dựng Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan tài chính, cơ quan xây dựng, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã, cơ quan thuế và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan nhằm đảm bảo sự phối hợp thống nhất giữa các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

11.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 88/2025/QĐ-UBND gồm 3 Điều;

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan tài chính, cơ quan xây dựng, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã, cơ quan thuế và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

* Quy chế Phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan tài chính, cơ quan xây dựng, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã, cơ quan thuế và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh gồm 3 Chương 12 Điều.

Chương I. Những quy định chung

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Nguyên tắc, hình thức, phương pháp phối hợp

Chương II. Phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa văn phòng đăng ký, chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai với ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan tài chính, cơ quan xây dựng, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã, cơ quan thuế và các cơ quan khác có liên quan

Điều 3. Trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan trong việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính

Điều 4. Trách nhiệm của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

Điều 7. Trách nhiệm của Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã

Điều 8. Trách nhiệm của Văn phòng đăng ký đất đai

Điều 9. Trách nhiệm của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai

Điều 10. Trách nhiệm của cơ quan Thuế

Điều 11. Trách nhiệm của các cơ quan khác có liên quan

Chương III. Tổ chức thực hiện

Điều 12. Tổ chức thực hiện

Điều 13. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

12. Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 Phân cấp tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào viên chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

12.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 15/12/2025.

12.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND về ban hành Quy định về phân cấp quản lý công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu; trong đó đã đẩy mạnh phân cấp về tuyển dụng viên chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng II trở xuống cho các cơ quan, đơn vị, địa phương; phân cấp quản lý công chức, viên chức cho UBND các huyện, thành phố...

Thực hiện tổ chức mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, theo đó UBND các huyện, thành phố và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND các huyện, thành phố kết thúc hoạt động, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã, phường, chính quyền địa phương cấp xã mới đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025, các nội dung phân cấp thẩm quyền cho UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp huyện tại Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 20/6/2024 của UBND tỉnh hiện nay không còn phù hợp. Ngày 21/8/2025, Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các Quyết định số 2234/QĐ-UBND về việc ủy quyền thực hiện một số nội dung về công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức và xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo (*thời hạn ủy quyền đến hết ngày 31/12/2025*); Quyết định số 69/2025/QĐ-UBND ngày 19/9/2025 về việc bãi bỏ một phần Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 20/6/2024 của UBND tỉnh quy định về phân cấp quản lý công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Lai Châu.

Tuy nhiên, các quyết định trên chưa phân cấp, ủy quyền cho Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện việc tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào viên chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Hiện nay, nhiều viên chức trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp xã đã đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; đồng thời, để đảm bảo kịp thời bổ sung số biên chế viên chức còn thiếu theo yêu cầu vị

trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp xã, việc ban hành Quyết định phân cấp tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào viên chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu là cần thiết, đảm bảo quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

b) Mục đích ban hành

Đảm bảo đồng bộ, thống nhất với các quy định của pháp luật hiện hành và các quy định về phân cấp quản lý viên chức của Trung ương, của tỉnh.

Kịp thời kiện toàn, sắp xếp, xây dựng đội ngũ viên chức có năng lực, đảm bảo theo yêu cầu vị trí việc làm đã được phê duyệt; đồng thời kịp thời bổ sung số biên chế viên chức còn thiếu trong phạm vi số lượng biên chế được cấp có thẩm quyền giao, đặc biệt trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục, bảo đảm đúng tiêu chuẩn, vị trí việc làm, phù hợp với nhu cầu của địa phương, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và phù hợp với hệ thống văn bản quy định về viên chức.

12.3. Nội dung chủ yếu

Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND gồm 5 Điều;

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Đối tượng và nội dung phân cấp

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Điều 4. Bổ sung, điều chỉnh

Điều 5. Điều khoản thi hành

Trên đây là thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành trong tháng 11 năm 2025, Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu xin thông báo./.

Nơi nhận:

- Cục phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý - Bộ Tư pháp;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh (để đăng tải trên cổng thông tin điện tử tỉnh)
- UBND các xã, phường;
- Trang TTĐTTH PBGDPL tỉnh (đăng tải);
- Trang TTĐT sở Tư pháp (đăng tải);
- Lưu: VP, HC&PBPL.

GIÁM ĐỐC

Lê Thanh Hải

